

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA ẢNH HƯỞNG CỦA MỘT SỐ YẾU TỐ THỜI TIẾT ĐẾN CÂY MAI VÀNG NỞ HOA VÀO DỊP TẾT TẠI AN NHƠN - BÌNH ĐỊNH

Lại Đình Hòa¹, Lê Thị Thu Thủy¹

TÓM TẮT

Từ kết quả điều tra, phân tích, đánh giá số liệu khí tượng từ năm 2009 - 2018, kết hợp điều tra thực trạng Mai vàng nở hoa vào dịp tết từ năm 2009 - 2018 tại An Nhơn - Bình Định đã rút ra nhận xét: yếu tố tổng nhiệt độ trung bình tháng và số ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$ trong 2 tháng cuối năm Âm lịch có ảnh hưởng rõ nhất đến thời gian Mai vàng nở hoa. Năm có tổng nhiệt độ trung bình 2 tháng cuối năm đạt 1.343°C trở xuống, số ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$ đạt 12 ngày trở lên Mai sẽ nở muộn so với tết. Năm có tổng nhiệt độ trung bình 2 tháng cuối năm đạt từ 1.365°C - 1.405°C , có ≤ 3 ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$, Mai sẽ nở đúng tết. Năm tổng nhiệt độ trung bình 2 tháng cuối năm đạt 1.426°C trở lên và có ≤ 3 ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$ Mai sẽ nở hoa sớm.

Từ khóa: Mai vàng, nở hoa, thời tiết, ảnh hưởng

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cây Mai vàng (*Ochna integerrima*) đã có từ lâu ở Việt Nam. Trải qua quá trình chọn lọc trong điều kiện tự nhiên và do con người nên các giống Mai vàng hiện nay rất đa dạng như Mai giảo, Mai huỳnh tỷ, Mai Cửu Long, Mai cúc... Các giống Mai vàng ở miền Nam nhìn chung chịu lạnh kém, riêng giống mai Yên Tử ở Quảng Ninh chịu lạnh rất tốt mặc dù chúng đều cùng một loài [*Ochna integerrima* (Lour.) Merr.].

Kết quả trồng thử nghiệm giống Mai Yên Tử tại Hà Nội cho thấy, nếu áp dụng kỹ thuật điều khiển nở hoa thì Mai Yên Tử có số cây nở hoa vào dịp Tết Nguyên Đán từ 29 - 31%, cao hơn so với giống đối chứng là Mai Giảo Bình Định, mặc dù đều được áp dụng biện pháp điều khiển (Đặng Văn Đông, Bùi Hữu Chung, 2015).

Theo kết quả nghiên cứu ở Trung Quốc cho thấy, cây Mai vàng có thời gian rụng lá vào mùa đông, nhiệt độ thích hợp cho sinh trưởng là $18 - 30^{\circ}\text{C}$, thích hợp lúc phân hoá mầm hoa từ $12 - 18^{\circ}\text{C}$ (Đặng Văn Đông, 2010).

Trong điều kiện thời tiết ở Bình Định, cây Mai vàng thường xuất hiện nụ hoa phổ biến trong tháng 8 âm lịch. Nụ hoa phát triển nhanh trong tháng 11 và tháng 12 âm lịch, nhất là sau khi cây được nhặt hết lá (Lê Thị Kim Đào, 2012).

Tại các tỉnh vùng Nam Trung bộ, An Nhơn - Bình Định là địa phương khá nổi tiếng về trồng Mai cảnh bởi đáng thể độc đáo so với các vùng khác, mỗi năm cung ứng cho thị trường trên hai trăm nghìn chậu Mai với doanh thu gần trăm tỷ đồng. Trồng Mai vàng đã trở thành nghề đem lại nguồn thu nhập cao cho nhiều hộ gia đình. Hiện nay, trồng Mai vàng đang là một hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng đem lại hiệu

quả cao ở An Nhơn - Bình Định (Hội Sinh vật cảnh thị xã An Nhơn, 2016). Theo kết quả điều tra của Trung tâm Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định, trồng mai vàng đem lại lợi nhuận cao gấp 8,6 lần so với trồng lúa 2 vụ/năm; gấp 3,7 lần so với trồng 2 lúa và 1 màu (lúa - rau - lúa). Hiện nay tỉnh Bình Định cũng đã phê duyệt đề án “Sản xuất, phát triển cây Mai vàng Nhơn An” nhằm quy hoạch các khu trồng Mai tập trung, thuận lợi cho việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao hiệu quả trồng Mai và giảm thiểu ô nhiễm môi trường (Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định, 2018).

Mặc dù cây Mai vàng dễ trồng, thị trường tiêu thụ lớn, giá trị lợi nhuận đem lại cao nhưng người trồng Mai cũng còn gặp nhiều khó khăn, nhất là trong điều kiện biến đổi khí hậu, thời tiết hàng năm diễn biến rất phức tạp làm cho Mai vàng nở hoa không đúng vào dịp Tết, đồng nghĩa với không tiêu thụ được, nhà vườn sẽ gặp khó khăn về vốn để tái đầu tư trong năm sau (Nguyễn Thị Thu Thủy, 2014).

Để góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất Mai vàng ở An Nhơn - Bình Định, cần nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết đến thời gian Mai nở hoa vào dịp Tết. Dựa trên cơ sở điều kiện thời tiết và thực trạng Mai nở hoa trong nhiều năm qua để dự báo thời gian Mai sẽ nở trong điều kiện cụ thể của từng năm. Nhà vườn sẽ chủ động hơn trong việc lựa chọn các giải pháp kỹ thuật thích hợp nhằm nâng cao tỷ lệ Mai vàng nở hoa vào dịp Tết.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Điều tra, thu thập số liệu khí tượng từ năm 2009 đến 2018 tại Trạm Khí tượng Nông nghiệp An Nhơn - Bình Định và điều tra thu thập thông tin về thực trạng Mai nở hoa vào dịp tết từ năm 2009 - 2018.

¹ Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thu thập số liệu sơ cấp các yếu tố thời tiết tại Trạm khí tượng Nông nghiệp An Nhơn - Bình Định từ năm 2009 đến 2018.

- Điều tra thu thập thông tin về thực trạng Mai vàng nở hoa vào dịp tết ở thị xã An Nhơn trong những năm gần đây từ Hội Sinh vật cảnh và các Chi hội Sinh vật cảnh trên địa bàn của Thị xã An Nhơn.

- Chuyển số liệu các yếu tố khí tượng từ ngày Dương lịch sang ngày Âm lịch.

- Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của từng yếu tố thời tiết đến thời gian Mai vàng nở hoa trong những năm gần đây.

- Sử dụng chương trình Excel trong xử lý thống kê số liệu các yếu tố thời tiết.

2.3. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện từ năm 2009 đến năm 2018 tại An Nhơn - Bình Định.

III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tổng nhiệt độ trung bình năm và 2 tháng cuối năm Âm lịch

Số liệu ở bảng 1 cho thấy, trung bình tổng nhiệt độ của các năm Mai nở đúng Tết (9.678°C) tương đương với các năm Mai nở hoa muộn (9.678°C) và cao hơn so với các năm Mai nở sớm (9.628°C); cao hơn so với trung bình từ 2009 đến 2018 (9.663°C).

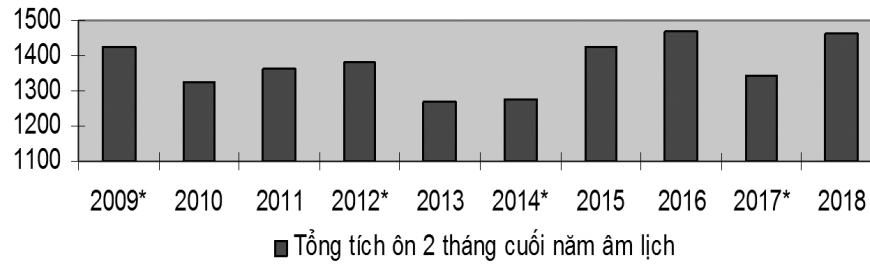
Bảng 1. Ảnh hưởng của tổng nhiệt độ trung bình năm và 2 tháng cuối năm Âm lịch đến thời gian Mai vàng nở hoa vào dịp tết

Thực trạng mai nở hoa	Năm	Tổng nhiệt độ trung bình				
		Cả năm	Tháng 1 - 10	Tháng 11	Tháng 12	Tổng 2 tháng
Năm mai nở hoa muộn	2010	9.277	7.952	671	653	1324
	2013	9.255	7.985	642	628	1270
	2014*	10.048	8.771	635	641	1276
	2017*	10.133	8.790	682	661	1343
	<i>Trung bình</i>	9.678	8.375	658	646	1303
Năm mai nở hoa đúng tết	2011	9.227	7.862	701	664	1365
	2012*	10.195	8.816	718	661	1379
	2016	9.611	7.960	747	724	1471
	<i>Trung bình</i>	9.678	8.213	722	683	1405
Năm mai nở hoa sớm	2009*	10.089	8.663	708	718	1426
	2015	9.277	7.849	741	687	1428
	2018	9.519	8.059	750	710	1460
	<i>Trung bình</i>	9.628	8.190	725	703	1427
<i>Trung bình từ năm 2009 - 2018</i>		9.663	8.271	697	675	1.372

Ghi chú: Bảng 1 - Bảng 4: * là năm nhuận.

+ Trung bình tổng nhiệt độ từ tháng 1 đến tháng 10 Âm lịch của các năm Mai nở đúng Tết là 8.213°C, cao hơn so với các năm Mai nở sớm (8.059°C) và thấp hơn các năm Mai nở muộn (8.375°C); thấp hơn trung bình từ năm 2009 đến 2018 (8.271°C). Như vậy, nếu xét riêng yếu tố tổng nhiệt độ trung bình cả năm hay từ tháng 1 đến tháng 10 Âm lịch đều chưa thấy rõ sự ảnh hưởng của yếu tố tổng nhiệt độ đến thời gian Mai nở hoa vào dịp Tết.

+ Trung bình tổng nhiệt độ hai tháng cuối các năm Mai nở hoa đúng Tết (1.405°C) cao hơn so với trung bình các năm Mai nở hoa muộn (1.303°C) và thấp hơn không nhiều so với trung bình các năm Mai nở hoa sớm (1.427°C); đồng thời cao hơn so với trung bình từ 2009 đến 2018 (1.372°C). Như vậy, yếu tố tổng nhiệt độ trung bình của 2 tháng có ảnh hưởng khá rõ đến thời gian Mai nở hoa vào dịp Tết.



Hình 1. Biểu đồ tổng tích ôn 2 tháng cuối các năm âm lịch tại An Nhơn- Bình Định

3.2. Số ngày lạnh có nhiệt độ ≤ 21°C trong 2 tháng cuối năm Âm lịch

Nhận xét: Số liệu ở bảng 2 cho thấy, các năm Mai nở hoa đúng tết và các năm nở hoa sớm trong tháng 11 đều không có ngày lạnh; trong trong tháng 12 có số ngày lạnh trung bình rất thấp (1,7 ngày). Tổng số ngày nhiệt độ ≤ 21°C trong 2 tháng cuối năm âm lịch của các năm Mai nở hoa đúng tết và các năm nở hoa sớm là 1,7 ngày, thấp hơn so với trung bình số ngày lạnh từ năm 2009 - 2018 (8,9 ngày).

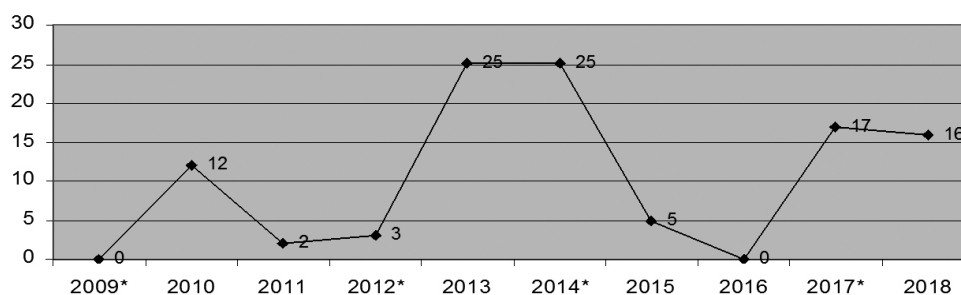
Các năm Mai nở hoa muộn có số ngày nhiệt độ Min ≤ 21°C trong tháng 11 là 5,5 ngày và trong tháng 12 là 14,3 ngày. Tổng số ngày nhiệt độ Min ≤ 21°C trong 2 tháng là 19,8 ngày, cao hơn nhiều so với trung bình từ năm 2009 - 2018 (8,9 ngày).

Như vậy, trong các năm Mai nở muộn đều có tổng số ngày nhiệt độ Min ≤ 21°C trong hai tháng cuối năm cao.

+ Số liệu ở bảng 2 cũng cho thấy, tổng số ngày nhiệt độ cực tiểu Min ≤ 21°C trong 2 tháng cuối của các năm Mai nở đúng Tết là 17,7 ngày và các năm Mai nở sớm là 19,3 ngày, chênh lệch nhau không nhiều (1,6 ngày); Trung bình số ngày nhiệt độ cực tiểu Min ≤ 21 từ năm 2009-2018 là 28,6 ngày. Các năm Mai nở hoa muộn có tổng số ngày nhiệt độ Min ≤ 21°C trong 2 tháng cuối năm rất cao (43,8 ngày), trung bình nhiều năm là 28,6 ngày. Như vậy, tổng số ngày nhiệt độ Min ≤ 21°C trong 2 tháng cuối năm càng cao thì Mai càng chậm nở hoa.

Bảng 2. Ảnh hưởng của số ngày nhiệt độ ≤ 21°C trong 2 tháng cuối năm Âm lịch đến Mai vàng nở hoa vào dịp tết

Thực trạng mai nở hoa	Năm	Số ngày có nhiệt độ TB ≤ 21°C			Số ngày có nhiệt độ Min ≤ 21°C		
		Tháng 11	Tháng 12	Tổng 2 tháng	Tháng 11	Tháng 12	Tổng 2 tháng
Năm mai nở hoa muộn	2010	2	10	12	20	23	43
	2013	7	18	25	29	30	59
	2014*	6	19	25	17	30	47
	2017*	7	10	17	7	19	26
	<i>Trung bình</i>	5,5	14,3	19,8	18,3	25,5	43,8
Năm mai nở hoa đúng tết	2011	0	2	2	9	13	22
	2012*	0	3	3	5	21	26
	2016	0	0	0	1	4	5
	<i>Trung bình</i>	0,0	1,7	1,7	5,0	12,7	17,7
Năm mai nở hoa sớm	2009*	0	0	0	16	16	32
	2015	0	5	5	0	10	10
	2018	0	0	0	3	13	16
	<i>Trung bình</i>	0,0	1,7	1,7	6,3	13,0	19,3
<i>Trung bình từ 2009 - 2018</i>		2,2	6,7	8,9	10,7	17,9	28,6



Hình 2. Biểu đồ tổng số ngày nhiệt độ trung bình ≤ 21°C của 2 tháng cuối các năm âm lịch tại An Nhơn - Bình Định (từ 2009 - 2018)

3.3. Số giờ nắng và lượng mưa trong 2 tháng cuối năm Âm lịch

+ Số liệu ở bảng 3 cho thấy, các năm Mai nở hoa đúng tết có tổng số giờ nắng trong tháng 11 là 74,7 giờ; trong tháng 12 là 114,7 giờ. Tổng số giờ nắng trong hai tháng cuối năm Âm lịch là 189 giờ, thấp hơn so với số giờ nắng trung bình từ 2009 - 2018 (227 giờ).

Các năm Mai nở hoa muộn có tổng số giờ nắng trong tháng 11 là 95 giờ; trong tháng 12 là 122 giờ. Tổng số giờ nắng hai tháng cuối năm là 216,8 giờ, cao hơn so với các năm Mai nở hoa đúng Tết.

Các năm Mai nở hoa sớm có tổng số giờ nắng trong 2 tháng cuối năm cao nhất (279 giờ, cao hơn

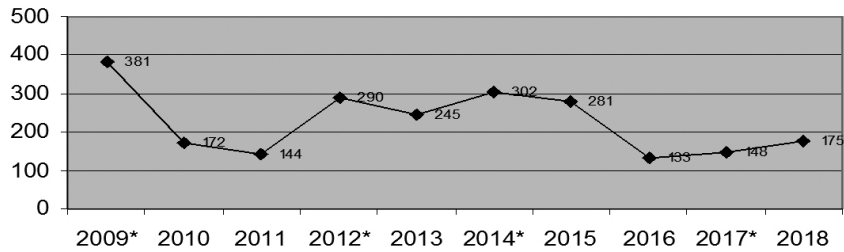
so với trung bình từ 2009 - 2018 (227 giờ).

Như vậy, nếu xét riêng yếu tố tổng số giờ nắng trong hai tháng cuối năm sẽ chưa thấy rõ sự ảnh hưởng đến thời gian Mai nở hoa vào dịp Tết.

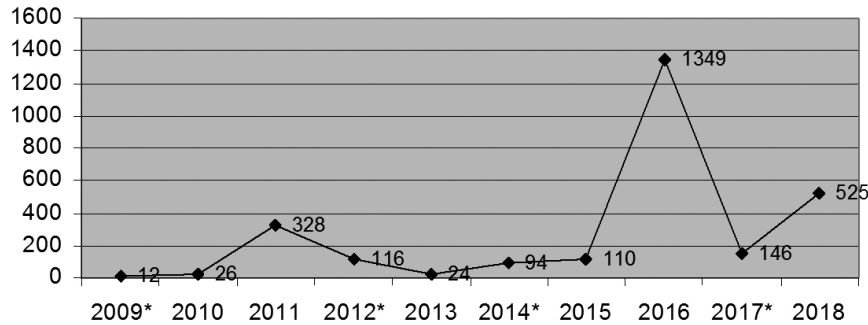
+ Trung bình tổng lượng mưa trong 2 tháng cuối các năm Mai nở hoa đúng tết là 597,7 mm, cao hơn so với các năm Mai nở hoa sớm (215,7 mm) và cao hơn các năm Mai nở hoa muộn (72,5 mm). Trong thực tế ở vùng chuyên canh Mai, các nhà vườn tưới nước hàng ngày từ 1 - 2 lần (trừ ngày mưa) nên đáp ứng đủ nước cho cây sinh trưởng, phát triển, không phụ thuộc vào nước trời. Do vậy, yếu tố lượng mưa không ảnh hưởng rõ đến thời gian Mai nở hoa vào dịp Tết.

Bảng 3. Ảnh hưởng của số giờ nắng và lượng mưa trong 2 tháng cuối năm Âm lịch đến thời gian Mai vàng nở hoa vào dịp Tết

Năm	Tổng số giờ nắng (giờ)			Lượng mưa (mm)			
	Tháng 11	Tháng 12	Tổng 2 tháng	Tháng 11	Tháng 12	Tổng 2 tháng	
Năm mai nở hoa muộn	2010	135	37	172	11	16	26
	2013	90	156	245	3	21	24
	2014*	92	210	302	72	22	94
	2017*	63	85	148	114	32	146
	<i>Trung bình</i>	<i>95,0</i>	<i>122,0</i>	<i>216,8</i>	<i>50,0</i>	<i>22,8</i>	<i>72,5</i>
Năm mai nở hoa đúng Tết	2011	62	82	144	293	35	328
	2012*	107	183	290	113	3	116
	2016	55	79	133	1255	94	1349
	<i>Trung bình</i>	<i>74,7</i>	<i>114,7</i>	<i>189,0</i>	<i>553,7</i>	<i>44,0</i>	<i>597,7</i>
Năm mai nở hoa sớm	2009*	172	210	381	7	5	12
	2015	148	133	281	98	13	110
	2018	92	83	175	492	32	525
	<i>Trung bình</i>	<i>137,1</i>	<i>141,9</i>	<i>279,0</i>	<i>198,9</i>	<i>16,5</i>	<i>215,7</i>
<i>Trung bình từ 2009 - 2018</i>		<i>101</i>	<i>126</i>	<i>227</i>	<i>246</i>	<i>27</i>	<i>273</i>



Hình 3. Biểu đồ tổng số giờ nắng của 2 tháng cuối các năm âm lịch tại An Nhơn - Bình Định (từ 2009 - 2018)



Hình 4. Biểu đồ tổng lượng mưa của 2 tháng cuối các năm âm lịch tại An Nhơn-Bình Định (từ 2009 - 2018)

3.4. Lượng nước bốc hơi và ẩm độ không khí trong 2 tháng cuối năm Âm lịch

Số liệu ở bảng 4 cho thấy, tổng lượng nước bốc hơi trung bình trong hai tháng cuối các năm Mai nở hoa muộn là 177,8 mm , cao hơn so với các năm Mai nở hoa đúng Tết (144,0 mm) và cao hơn các năm

Mai nở hoa sớm (137,3 mm); cao hơn so với trung bình từ năm 2009 - 2018 (159,4 mm). Các năm Mai nở hoa sớm và các năm mai nở hoa đúng Tết có lượng nước bốc hơi trong hai tháng cuối năm chênh lệch nhau không đáng kể (6,7 mm).

Bảng 4. Ảnh hưởng của lượng nước bốc hơi và ẩm độ không khí trong 2 tháng cuối năm Âm lịch đến thời gian Mai vàng nở hoa vào dịp Tết

Năm	Lượng bốc hơi (mm)			Ẩm độ không khí (%)			
	Tháng 11	Tháng 12	Tổng 2 tháng	Tháng 11	Tháng 12	Tổng 2 tháng	
Năm mai nở hoa muộn	2010	85	87	172	83	84	83,5
	2013	113	85	198	79	82	80,5
	2014*	102	74	176	82	85	83,5
	2017*	85	80	165	83	82	82,5
	<i>Trung bình</i>	<i>96,3</i>	<i>81,5</i>	<i>177,8</i>	<i>81,8</i>	<i>83,3</i>	<i>82,5</i>
Năm mai nở hoa đúng Tết	2011	101	66	167	84	85	84,5
	2012*	72	68	139	87	87	87,0
	2016	61	65	126	88	85	86,5
	<i>Trung bình</i>	<i>78,0</i>	<i>66,3</i>	<i>144,0</i>	<i>86,3</i>	<i>85,7</i>	<i>86,0</i>
Năm mai nở hoa sớm	2009*	69	70	140	86	86	86,0
	2015	72	70	142	87	87	87,0
	2018	65	65	130	85	84	84,5
	<i>Trung bình</i>	<i>68,6</i>	<i>68,4</i>	<i>137,3</i>	<i>86,0</i>	<i>85,7</i>	<i>85,8</i>
<i>Trung bình từ 2009 - 2018</i>		<i>84,4</i>	<i>75,0</i>	<i>159,4</i>	<i>84,4</i>	<i>84,7</i>	<i>84,6</i>

+ Ẩm độ không khí trung bình hai tháng cuối các năm Mai nở hoa muộn dao động từ 80,5 - 83,5%, trung bình 82,5% thấp hơn so với trung bình từ 2009 - 2018 (84,6%). Các năm Mai nở đúng Tết dao động từ 84,5 - 87,0%, trung bình 86% cao hơn so với trung bình nhiều năm 84,6%); Các năm Mai nở hoa sớm dao động từ 84,5 - 87,0%, trung bình 85,8%, cao hơn trung bình nhiều năm (84,6%).

Qua số liệu phân tích trên cho thấy, các năm Mai nở muộn có ẩm độ không khí trung bình trong hai tháng cuối năm là thấp nhất (82,5%). Các năm Mai nở hoa đúng Tết và các năm Mai nở hoa sớm có ẩm độ không khí trung bình hai tháng cuối năm tương đương nhau. Như vậy, các năm mà trong 2 tháng cuối năm có ẩm độ không khí thấp, lượng bốc hơi cao có ảnh hưởng nhất định đến thời gian Mai nở hoa.

IV. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

4.1. Kết luận

Kết quả bước đầu từ số liệu điều tra, rút ra một số kết luận như sau:

- Yếu tố tổng nhiệt độ trung bình tháng và số ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$ trong 2 tháng cuối năm Âm lịch ở An Nhơn - Bình Định có ảnh rõ đến thời gian Mai vàng nở hoa vào dịp Tết Nguyên đán. Những năm tổng nhiệt độ trung bình trong 2 tháng cuối năm Âm lịch đạt 1.343°C trở xuống và số ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$ từ 12 ngày trở lên, Mai sẽ nở hoa muộn so với Tết từ 5 - 10 ngày.

+ Những năm có tổng nhiệt độ trung bình trong 2 tháng cuối năm Âm lịch đạt 1.365°C - 1.405°C và có ≤ 3 ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$ Mai sẽ nở hoa đúng Tết.

+ Những năm có tổng nhiệt độ trung bình trong 2 tháng cuối năm Âm lịch đạt 1.426°C trở lên và có ≤ 3 ngày nhiệt độ $\leq 21^{\circ}\text{C}$ Mai sẽ nở hoa sớm từ 5 - 10 ngày.

- Yếu tố thời tiết trong hai tháng cuối năm như tổng lượng mưa; tổng lượng nước bốc hơi; tổng số giờ nắng; ẩm độ không khí có ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển của cây nhưng chưa thể hiện rõ đến thời gian Mai vàng nở hoa vào dịp Tết Nguyên đán.

4.2. Đề nghị

- Cần bố trí các thí nghiệm bài bản để nghiên cứu về ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết đến thời gian cây Mai vàng nở hoa để có kết luận chính xác hơn

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chi hội Sinh vật cảnh xã Nhơn An, 2015. *Qui trình kỹ thuật trồng mai vàng*, 11 trang.

Lê Thị Kim Đào, 2012. Báo cáo tổng kết dự án “Xây dựng mô hình sản xuất cây Mai vàng chất lượng cao theo hướng chuyên canh, hàng hóa tại Bình Định”, 88 trang.

Đặng Văn Đông, 2010. Nghiên cứu bảo tồn, lưu giữ và phát triển giống hoa Mai vàng Yên Tử. Báo cáo tổng kết đề tài cấp tỉnh.

Đặng Văn Đông, Bùi Hữu Chung, 2015. Đặc điểm sinh trưởng và phát triển của giống Mai vàng Yên Tử trồng thử nghiệm tại Hà Nội. *Tạp chí Nông nghiệp & PTNT*, Số 10/2015, trang 30-34.

Hội Sinh vật cảnh thị xã An Nhơn, 2016. Phong trào phát triển cây Mai cảnh ở xã Nhơn An. Trong *Báo cáo tham luận của Hội sinh vật cảnh thị xã An Nhơn tại Đại hội lần thứ IV Hội SVC Bình Định*.

Nguyễn Thị Thu Thủy, 2014. Tình hình sản xuất, tiêu thụ mai vàng tại An Nhơn - Bình Định, một số đề xuất nghiên cứu và thương mại hóa sản xuất mai vàng An Nhơn - Bình Định. Kỷ yếu Hội thảo “Thực trạng và định hướng nghiên cứu, sản xuất và xúc tiến thương mại ngành hoa, cây cảnh ở Việt Nam”. Hà Nội, trang 95-98.

Survey on effect of weather factors on flowering of apricot blossom tree in traditional Tet holiday in An Nhơn - Binh Dinh province

Lai Dinh Hoe, Le Thi Thanh Thuy

Abstract

The result of surveying, analyzing and evaluating climatic data from 2009 to 2018 combining with a survey of flowering status of Apricot Blossom (*Ochna integerrima*) during traditional Tet holiday from 2009 to 2018 at An Nhơn - Binh Dinh province showed that the total monthly average temperature and the number of days with temperature $\leq 21^{\circ}\text{C}$ in two final months of lunar calendar year clearly affected flowering time of Apricot Blossom. The year with the total average temperature below 1.343°C and the number of days with temperature $\leq 21^{\circ}\text{C}$ was more than 12, Apricot Blossom flowered later than Tet holiday time. The apricot Blossom flowered in Tet holiday time when the total average temperature of those two months reached from 1.356 to 1.405°C and the number of days having temperature $\leq 21^{\circ}\text{C}$ was less than 3. The apricot Blossom flowered sooner than Tet holiday time when the total average temperature of last two months got above 1.426°C and the number of days having temperature $\leq 21^{\circ}\text{C}$ was less than 3.

Keywords: Apricot Blossom, flowering, weather, effect

Ngày nhận bài: 16/5/2019
Ngày phản biện: 30/5/2019

Người phản biện: PGS. TS. Đặng Văn Đông
Ngày duyệt đăng: 14/6/2019

NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA CẮT TỈA ĐẾN SINH TRƯỞNG VÀ NĂNG SUẤT QUẢ Ở CÂY BUỒI DA XANH TẠI THÁI NGUYÊN

Chu Thúc Đạt¹, Nguyễn Thị Thu Hà²,
Nguyễn Tiến Dũng³, Nguyễn Thị Tình³, Bùi Trí Thức³,
Tống Hoàng Huyền¹, Nguyễn Văn Liễu⁴, Ngô Xuân Bình³

TÓM TẮT

Nghiên cứu ảnh hưởng của cắt tỉa đến sinh trưởng và năng suất quả ở cây bưởi Da Xanh được tiến hành trên vườn bưởi Da Xanh 7 năm tuổi tại Thái Nguyên. Kết quả nghiên cứu cho thấy: Đối với năm cây sai quả (2017), cắt tỉa đều có ý nghĩa trong việc tăng năng suất cây bưởi. Trong đó lộc Thu (là đợt lộc có ý nghĩa với năng suất quả năm sau) tỷ lệ tăng lên đạt 15,7% (CT2 - cắt tỉa khai tâm) và 20,6% (CT1 - cắt tỉa theo qui trình của Viện Nghiên cứu Rau Quả) so với đối chứng (CT3) chỉ đạt 10,5%. Năng suất đạt 58,4 kg/cây (CT1) và 54,8 kg/cây (CT2) so với đối chứng (CT3) chỉ đạt 48,6 kg/cây. Như vậy với năm cây sai quả, cắt tỉa theo phương pháp của Viện Nghiên cứu Rau Quả là phù hợp nhất. Năm 2018 là năm cây ít quả, cắt tỉa giúp tăng tỷ lệ lộc Thu đạt 60,5% (CT2 - cắt tỉa khai tâm) và 54,6% (CT1 - cắt tỉa theo qui trình của Viện Nghiên cứu Rau Quả) so với đối chứng (CT3) chỉ đạt 53,2%. Đồng thời năng suất đạt 25,8 g kg/cây (CT1) và 30 kg/cây (CT2) so với đối chứng chỉ đạt 16,8 kg/cây. Như vậy, với năm cây ít quả, cắt tỉa theo phương pháp khai tâm là phù hợp nhất.

Từ khóa: Bưởi Da Xanh, cắt tỉa, tỷ lệ đậu quả, năng suất, sinh trưởng

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giống bưởi Da Xanh (giống bưởi đặc sản khu vực phía Nam) với nhiều đặc điểm nổi trội về khả năng sinh trưởng, năng suất, chất lượng, hiện nay cây bưởi Da Xanh đã được di thực trồng nhiều ở khu vực các tỉnh phía Bắc. Tại Thái Nguyên, cây bưởi Da Xanh đã được trồng thử nghiệm, sau nhiều năm theo dõi, bước đầu cho thấy cây bưởi Da Xanh có khả năng sinh trưởng, cho năng suất và chất lượng quả rất tốt gần tương tự như vùng nguyên sản (Ngô Xuân Bình, 2013). Cây bưởi Da Xanh nói riêng và cây có múi nói chung việc cho năng suất quả chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố về giống, điều kiện sinh thái và mức độ thâm canh của người trồng (Ấn Tiên Nguyên, 1999; Đỗ Xuân Trường, 2003). Trong một năm, nhìn chung cây bưởi Da Xanh trồng tại khu vực phía Bắc ra nhiều đợt lộc, chủ yếu gồm đợt lộc Xuân, Hạ, Thu, Đông, đợt lộc trước là cành mẹ sinh ra đợt lộc sau, và sinh ra cành mang hoa, mang quả của vụ Xuân năm sau. Sinh trưởng các đợt lộc liên quan chặt chẽ đến hiện tượng ra quả cách năm, năng suất và sự ổn định năng suất quả của cây qua hàng năm (Đỗ Xuân Trường, 2003; Guo Chang Pin and Sun MeiLi, 2007). Để nâng cao năng suất, chất lượng và cây ra quả cho năng suất ổn định, cần áp dụng biện pháp kỹ thuật như cung cấp dinh dưỡng (bón phân), tỉa cành tạo bộ khung tán phù hợp, bổ sung chất kích thích sinh trưởng, điều chỉnh tỷ lệ C/N thông qua kỹ thuật khoan vỏ... Trong đó, kỹ thuật tỉa cành tạo tán, giúp cho cây sinh trưởng cân đối, nâng cao hiệu suất quang hợp, và hạn chế được sự ra hoa, quả không

ổn định của cây là những kỹ thuật rất cần thiết. Từ những kết quả nghiên cứu và nhận định trên chúng tôi tiến hành thực hiện chuyên đề “Nghiên cứu ảnh hưởng của cắt tỉa đến sinh trưởng và năng suất quả ở cây bưởi Da Xanh tại Thái Nguyên”.

II. VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Vật liệu nghiên cứu

- Thí nghiệm được tiến hành trên vườn bưởi Da Xanh 7 năm tuổi, nhân giống bằng phương pháp ghép.
- Loại phân bón: Bón phân theo quy trình nền của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành gồm phân chuồng và bón NPK tổng hợp.
- Loại thuốc BVTV: Chloryrifos Ethyl (Tricel 48EC) phòng trừ sâu vẽ bùa, rệp sáp; Sulfur, Pyridaben để trừ nhện...
- Dụng cụ dùng để cắt tỉa: Kéo cắt cành, cưa cắt cành chuyên dùng chăm sóc cây ăn quả.

2.2. Nội dung và phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu ảnh hưởng của biện pháp cắt tỉa đến sinh trưởng các đợt lộc trong năm ở cây bưởi Da Xanh.

Nghiên cứu ảnh hưởng của cắt tỉa đến khả năng ra hoa, đậu quả và năng suất quả ở cây bưởi Da Xanh.

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu

a) Phương pháp bố trí thí nghiệm

Thí nghiệm được tiến hành trong thời gian hai năm (2017 - 2018) trên vườn bưởi Da Xanh 7 năm

¹ Bộ Khoa học và Công nghệ; ² Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật - Đại học Thái Nguyên

³ Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên; ⁴ Bộ Khoa học và Công nghệ